TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH E**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **27** /2022/DS-ST
Ngày: 16 - 05 – 2022.
V/v tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH E

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu

Ông Đặng Hoàng Mích

- ***Thư ký phiên Tòa****:* Bà Đinh Quốc Hiếu – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh E.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh E tham gia phiên toà****:* bà Phạm Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 05 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh E xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2021/TLST – DS ngày 13 tháng 04 năm 2021 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 04 năm 2022, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: **Ngân hàng K**,

Địa chỉ: số 40-42-44 Phạm Hồng Thái , P Vĩnh Thanh Vân, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Đại diện thep pháp luật: ông Trần Anh Tuấn, chức vụ Tổng Giám đốc

Địa diện theo ủy quyền: - Ông Lê Nhật Tân, sinh năm 1977, Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long - phòng giao dịch B, Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh E (XinVắng).

- Bà Phạm Thị Hạnh, sinh năm 1985, Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long - phòng giao dịch B, Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh E (Xin Vắng).

2/ *Bị đơn* : - Ông **Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm 1971 (Vắng),

- Bà **Trần Thị Tr**, sinh năm 1973(Vắng),

Cùng địa chỉ: ấp Phú Long, xã Phú Thuận, huyện B, tỉnh E.

3/ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1973(Vắng)

Địa chỉ: ấp Phú Thạnh, xã Phú Thuận, huyện B, tỉnh E.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 23/11/2020, bản tự khai ngày 12/5/2021 và trong quá trình xét xử, người đại diện của ngân hàng TMCP Liên Long trình bày:*

Vào ngày 19/08/2017 ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr có ký hợp đồng tín dụng số 193/17/HĐTD/0301-4648 với ngân hàng thương mại cổ phần Liên Long – Phòng giao dịch B. Số tiền vay là 100.000.000 đồng, mục đích vay là bù đắp phần vốn tự có đã sử dụng để sữa chữa nhà để ở, lãi suất vay là 13,68%/năm, thời hạn vay là 60 tháng. Kỳ đến hạn trả nợ gốc là 21/08/2022. Hình thức thanh toán trả vốn gốc chia làm 05 kỳ, mỗi ký 12 tháng trả 20.000.000 đồng. Lãi suất phạt chậm trả 10%/ năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Để đảm bảo khoản nợ vay ông Nguyễn Thanh V đã ký hợp đồng thế chấp số 193/17/HĐTC- BĐS/0301- 4648 ngày 19/8/2017 là quyền sử dụng đất do ông Nguyễn Thanh Vđứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 7, diện tích 274,1m^2 tọa lạc tại xã Phú Thuận, huyện B, tỉnh E.

Kết thúc kỳ hạn trả nợ gốc nhưng ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr không thực hiện việc trả nợ theo như hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng. Tính đến ngày 16/05/2022 ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr còn nợ ngân hàng Kiên Long số tiền 85.724.439 đồng (Tám mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi đồng). Trong đó dư nợ gốc 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng); tiền lãi trong hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 13.391.019 đồng (Mười ba triệu ba trăm chín mươi mốt nghìn không trăm mười chín đồng), tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 16/5/2022 là 1.891.694đồng (Một triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng), tiền lãi suất quá hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 10.441.726 đồng (Mười triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng). Vì vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần Liên Long khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr trả lại số tiền tính đến thời điểm 16/05/2022 là 85.724.439 đồng(Tám mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi đồng).

Trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr không trả nợ số tiền trên thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 193/17/HĐTC-BĐS/0301- 4648 ngày 19/8/2017 theo quy định của pháp luật.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/8/2021 và những lời trình bày tiếp theo cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Thanh Ph trình bày như sau:*

Ông Ph thừa nhận ngày 19/08/2017 ông cùng vợ là bà Trần Thị Tr có ký hợp đồng tín dụng số 193/17/HĐTD/0301-4648 vay của ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền là 100.000.000 đồng. Lãi suất vay là 13,68%/năm, thời hạn vay là 60 tháng, ngày đến hạn trả nợ gốc là 21/08/2022. Em của ông là Nguyễn Thanh Vcó thế chấp quyền sử dụng đất do em của ông đứng tên để đảm bảo khoản nợ vay trên tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 7, diện tích 274,1m^2 tọa lạc tại xã Phú Thuận,

huyện B, tỉnh E. Hiện tại ông Nguyễn Thanh V đã trã vốn rồi 40.000.000 đồng còn nợ lại 60.000.000 đồng tiền vốn và tiền lãi suất cho đến ngày nay. Qua yêu cầu của Ngân hàng Kiên Long thì ông yêu cầu Nguyễn Thanh Vphải có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng vì thực chất khoản vay này là của ông Nguyễn Thanh Vũ, vợ chồng ông chỉ đứng vay dùm.

* Trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến lần thứ hai cho bị đơn bà Trần Thị Tr, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh Vnhưng bà Trần Thị Tr, ông Nguyễn Thanh Vvẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thu thập được lời khai của bà Trần Thị Tr, ông Nguyễn Thanh Vũ.

** Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Đối với Thẩm phán tuân thủ đúng Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Về thu thập chứng cứ thì Thẩm phán có tiến hành thu thập theo quy định. Tuy nhiên, Thẩm phán còn vi phạm thời hạn tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho đương sự theo quy định tại Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng các nguyên tắc do pháp luật quy định. Đối với nguyên đơn, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện không đúng quyền và nghĩa vụ theo Điều 70, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với vi phạm của Thẩm phán không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử khắc phục trong thời gian tới.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 306 Luật thương mại, Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010, điều 68 Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; điều 81 Nghị định 83 ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai 2013 ; Điều 91, 92, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long đối với ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr phải liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền tính đến ngày 16/05/2022 là 85.724.439 đồng. Trong đó dư nợ gốc 60.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 13.391.019 đồng, tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 16/5/2022 là 1.891.694 đồng, tiền lãi suất quá hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 10.441.726 đồng. Ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr còn phải trả lãi suất tiếp theo kể từ ngày 17/05/2022 theo mức lãi suất trong hợp đồng hạn mức tín dụng số 193/17/HĐTD/0301-4648 ngày 19/8/2017. Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Trkhông thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long thì ngân hàng có quyền yêu cầu ông Nguyễn Thanh Vũ, ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr liên đới giao toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 193/17/HĐTC- BĐS/0301- 4648 ngày 19/8/2017 là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 36 tờ 7 tọa lạc xã Phú Thuận, huyện

B do ông Nguyễn Thanh V đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO751806 ngày 26/3/2009 để phát mãi thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú tại xã Phú Thuận, huyện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có đơn yêu cầu . Bị đơn ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh Vũ, ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr là đúng theo quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long đối với ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr về số tiền 85.724.439 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy giữa ngân hàng Kiên Longvà ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr có ký kết hợp đồng tín dụng số 193/17/HĐTD/0301-4648 ngày 19/82017 với ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Longchi nhánh E số tiền vay là 100.000.000 đồng. Phía ngân hàng đã thực hiện đúng theo thỏa thuận trong các điều khoản của hợp đồng nhưng ông Ph, bà Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ hiện còn nợ 85.724.439 đồng (Tám mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi đồng). Trong đó dư nợ gốc 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng); tiền lãi trong hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 13.391.019 đồng (Mười ba triệu ba trăm chín mươi mốt nghìn không trăm mười chín đồng), tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 16/5/2022 là 1.891.694 đồng (Một triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng), tiền lãi suất quá hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 10.441.726 đồng (Mười triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng). Phía ông Ph thừa nhận vợ chồng ông còn nợ ngân hàng tiền vốn gốc là 60.000.000 đồng và tiền lãi suất. Lời thừa nhận này là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long đối với ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr. Cụ thể, buộc ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr phải trả cho Ngân hàng hàng thương mại cổ phần Kiên Long 85.724.439 đồng (Tám mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi đồng). Trong đó dư nợ gốc 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng); tiền lãi trong hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 13.391.019 đồng (Mười ba triệu ba trăm chín mươi mốt nghìn không trăm mười chín đồng), tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 16/5/2022 là 1.891.694đồng (Một triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng), tiền lãi suất quá hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 10.441.726 đồng (Mười triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

[3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long là quyền sử dụng đất do ông Nguyễn Thanh Vđứng tên trong giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 7, diện tích 274,1m^2 tọa lạc tại xã Phú Thuận, huyện B, tỉnh E. Hội đồng xét xử xét thấy, ông Nguyễn Thanh Vcó ký kết theo hợp đồng thế chấp số 193/17/HĐTC- BĐS/0301- 4648 ngày 19/8/2017. Tòa án đã tống đạt hợp lệ tài liệu chứng cứ cho các bên nhưng ông Ph, bà Tr, ông Vđều không có ý kiến hay phản đối cho nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, trong trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long thì ngân hàng Kiên Long có quyền yêu cầu ông Nguyễn Thanh Vũ, ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr liên đới giao toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 193/17/HĐTC-BĐS/0301- 4648 ngày 19/8/2017 để yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi thu hồi nợ. Tài sản thế chấp phải giao là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 164 tờ 3 tọa lạc xã Bình Thắng, huyện B do ông Nguyễn Thanh Vđứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO751806 ngày 26/3/2009.

[4] Về lãi suất: Ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr còn phải trả lãi suất tiếp theo kể từ ngày 17/05/2022 theo mức lãi suất trong hợp đồng hạn mức tín dụng số 193/17/HĐTD/0301-4648 ngày 19/82017 cho đến khi hoàn tất nợ.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Longđược chấp nhận toàn bộ nên ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr phải liên đới chịu án phí của số tiền: 85.724.439 đồng x 5% = 4.286.000 đồng (Bốn triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 00002176 ngày 12/04/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 306 Luật thương mại, Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010, điều 68 Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; điều 81 Nghị định 83 ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai 2013; điều 39, 92, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long đối với ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr phải liên đới trả cho ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền tính đến ngày 16/05/2022 là 85.724.439 đồng (Tám mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi đồng). Trong đó dư nợ gốc 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng); tiền lãi trong hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 13.391.019 đồng (Mười ba triệu ba trăm chín mươi mốt nghìn không trăm mười chín đồng), tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 16/5/2022 là 1.891.694 đồng (Một triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng), tiền lãi suất quá hạn tính đến ngày 16/5/2022 là 10.441.726 đồng (Mười triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng)

2. Ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr còn phải trả lãi suất tiếp theo kể từ ngày 17/05/2022 theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng số 193/17/HĐTD/0301-4648 ngày 19/8/2017 cho đến khi hoàn tất nợ.

3. Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long thì ngân hàng Kiên Long có quyền yêu cầu ông Nguyễn Thanh Vũ, ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr liên đới giao toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 193/17/HĐTC- BĐS/0301- 4648 ngày 19/8/2017 để yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi thu hồi nợ. Tài sản thế chấp phải giao là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 36 tờ bản đồ số 7 tọa lạc xã Phú Thuận, huyện B do ông Nguyễn Thanh Vđứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO751806 cấp ngày 26/3/2009.

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr phải liên đới chịu là 4.286.000 đồng (Bốn triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000217 ngày12/04/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long; bị đơn ông Nguyễn Thanh Ph, bà Trần Thị Tr; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh E (phòng KTNV - THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Lê Thị Thu Hương